

Số: /KH-UBND

TP.Lào Cai, ngày tháng 6 năm 2021

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số, đẩy mạnh giáo dục STEM, giáo dục thông minh; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ thành phố Lào Cai, giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy về ban hành 18 đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025; Đề án số 08-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về việc ban hành Đề án Phát triển công nghệ thông tin và truyền thông tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025; Đề án số 06-ĐA/TU ngày 11/02/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về việc ban hành Đề án đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng Giáo dục toàn diện - Nguồn nhân lực - Khoa học công nghệ tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025.

Căn cứ Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về phê duyệt các Đề án lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc Đề án số 06-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai về thực hiện Chương trình, Chiến lược quốc gia về "Năng suất Chất Lượng" và "Nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo" ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 Kế hoạch 49/KH-SGD&ĐT ngày 13/4/2020 của Sở GD&ĐT về xây dựng đơn vị điển hình về dạy và học ngoại ngữ.

Căn cứ Đề án số 03-ĐA/TU ngày 28/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Lào Cai về xây dựng và phát triển văn hóa của thành phố giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 09/4/2021 của Thành ủy Lào Cai về đẩy mạnh cải cách hành chính và lãnh đạo chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố Lào Cai, giai đoạn 2021-2025; UBND thành phố xây dựng kế hoạch chuyển đổi số, đẩy mạnh giáo dục STEM, giáo dục thông minh; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ thành phố Lào Cai, giai đoạn 2021-2025, thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, SỰ CẦN THIẾT

1. Mục đích, yêu cầu:

- Cụ thể hóa mục tiêu tại Đề án số 06-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về đổi mới phát triển nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện - Nguồn nhân lực - Khoa học công nghệ và Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh Lào Cai về phê duyệt các Đề án lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc Đề án số 06-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai cho phù hợp với đặc thù và tình hình thực tiễn của sự nghiệp giáo dục và đào tạo thành phố.

- Xây dựng được nhiệm vụ, lộ trình cụ thể để huy động, tập trung nguồn lực và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị nhằm hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đề ra nhằm tạo đột phá trong phát triển giáo dục thành phố Lào Cai.

- Xây dựng được cơ chế, quan điểm chỉ đạo và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tổ chức thực hiện đồng bộ và tham mưu cho UBND thành phố được trọng tâm, hiệu quả đúng tiến độ.

2. Sự cần thiết phải xây dựng kế hoạch: Trong xu thế toàn cầu hóa được đẩy mạnh, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, khoa học công nghệ có những tiến bộ, đột phá, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ tạo bước phát triển nhảy vọt trên các lĩnh vực, thuận lợi cho xây dựng và phát triển toàn diện thành phố. Với vị thế của thành phố và xu hướng phát triển chung của khu vực và thế giới, đòi hỏi thành phố phải triển khai mạnh mẽ công tác chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh; đẩy mạnh giáo dục STEM, giáo dục thông minh nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ để xây dựng và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Phát triển giáo dục thành phố Lào Cai theo hướng thông minh - hội nhập; từng bước chuyển đổi số đồng bộ từ thấp đến cao, dễ đến khó; là đơn vị dẫn đầu điển hình của Tỉnh về lĩnh vực chuyển đổi số - Giáo dục STEM và dạy học Ngoại ngữ; phấn đấu là điểm sáng của giáo dục khu vực Trung du miền núi phía Bắc; xây dựng mô hình điểm về giáo dục thông minh; là điểm đến tham quan trải nghiệm trong và ngoài tỉnh.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục ứng dụng công nghệ số, từng bước xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp hiện đại, tiết kiệm thời gian và chi phí cho người dân. Xây dựng cấu trúc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, hiệu quả, đồng thời đẩy mạnh nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và tin học đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của người học tạo nền tảng vững chắc để kiến tạo nên công dân toàn cầu và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Lĩnh vực chuyển đổi số:

- 100% cơ sở giáo dục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quản trị, điều hành (từ quản lý học sinh, giáo viên, cán bộ đến quá trình học tập, thời khóa biểu, tương tác giữa nhà trường với phụ huynh học sinh).

- Đối với các cơ sở giáo dục thuộc các phường: 100% các trường tổ chức tuyển sinh trực tuyến đầu cấp; 100% các khoản thu trong trường học được thanh toán bằng hình thức trực tuyến không sử dụng tiền mặt và điểm danh trên hệ thống bằng vân tay hoặc nhận diện khuôn mặt. Khuyến khích các cơ sở giáo dục thuộc các xã triển khai áp dụng từng phần các nội dung trên.

- 100% các văn bản theo quy định được xử lý, ký số và ban hành hoàn toàn trên môi trường mạng; 02% số tiết dạy được dạy kết nối với các trường trong nước và quốc tế.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được số hoá thông tin, được cung cấp mã định danh, phục vụ hiệu quả cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- 100% cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục được triển khai giải pháp nâng cao an toàn thông tin.

- Tối thiểu 20% các cuộc họp trong nhà trường được tổ chức bằng hình thức trực tuyến; 100% các trường sử dụng ứng dụng phòng họp không giấy tờ tại một số cuộc họp.

- 100% các trường học có kết nối băng thông rộng cáp quang; Tất cả các điểm trường lẻ được kết nối Internet; các trường chuẩn mức độ 2 có lắp đặt mạng 5G.

- 100% các trường học, cơ sở giáo dục có cổng thông tin điện tử, cung cấp những thông tin về cơ sở vật chất, chương trình học, đội ngũ giáo viên, giảng viên, hoạt động của nhà trường và quản lý dữ liệu trường học, cơ sở giáo dục;

- 100% các cơ sở giáo dục được trang bị nền tảng thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục.

- Triển khai tổ chức dạy học trực tuyến tại 100% các cơ sở giáo dục phổ thông; phân đầu năm học 2021-2022 có 30% kế hoạch bài giảng của giáo viên được số hóa và tăng dần vào các năm học sau. Tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh online tại các trường thuộc phường trung tâm; số hóa 5000 câu hỏi và bài tập ở các môn; 100% các trường phổ thông triển khai thư viện điện tử liên thông hệ sinh thái thư viện thành phố Lào Cai.

- Phân đầu năm học 2021-2022 có 20% học sinh phổ thông thành phố được học tập và đánh giá năng lực tin học theo chuẩn quốc tế IC3 và tăng dần đến năm 2024-2025 học sinh thành phố được đánh giá 100%.

2.2. Giáo dục thông minh; ứng dụng trí tuệ nhân tạo

- Kết hợp hài hòa giữa cách dạy học truyền thống và công nghệ mới trong dạy và học. 100% các cơ sở giáo dục thuộc các phường triển khai công tác dạy và học từ xa, thử nghiệm chương trình đào tạo trực tuyến các bộ môn phù hợp cho học sinh tối thiểu 20% nội dung chương trình.

- Mỗi trường phổ thông tại các phường có ít nhất 01 lớp học thông minh/trường. Phân đầu đến 2025 bình quân 5 HS phổ thông có 01 máy tính.

- 80% trường Mầm non có trẻ em được tiếp cận với Tin học; 100% trường phổ thông học sinh được học và tiếp cận với Tin học.

- Triển khai phần mềm quản lý học tập trực tuyến/quản lý nội dung học tập trực tuyến (Viettel study, VNPT elearning, olm.vn, vioedu.vn,...).

- Tạo lập, tổng hợp cơ sở dữ liệu học sinh từ lớp học ảo, hệ thống học trực tuyến, hệ thống khảo thí và các hệ thống quản lý, theo dõi hoạt động giáo dục của học sinh cho các nhà trường để từng bước đưa trí tuệ nhân tạo (AI) vào đánh giá, tư vấn học đường cho học sinh.

2.3. Công tác dạy học Ngoại ngữ

- 100% các trường phổ thông dạy tiếng Anh hệ 10 năm; 100% trẻ mầm non 5 tuổi được tăng cường làm quen với Tiếng Anh; triển khai mở rộng số lớp, số trẻ 3, 4 tuổi được làm quen với Tiếng Anh.

- Đến năm 2025 có 100% trường MN có trẻ được làm quen với tiếng Anh. 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 9 học tiếng Anh hệ 10 năm. Tiếp tục thực hiện việc dạy tiếng Anh tự chọn ở lớp 1, 2.

- Học sinh phổ thông có khả năng sử dụng ngoại ngữ độc lập, tự tin trong giao tiếp; phân đầu mỗi năm luôn duy trì ít nhất 90% học sinh lớp 5, lớp 9 đạt

hoặc vượt năng lực đầu ra cấp học môn tiếng Anh theo Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc tương đương chứng chỉ tiếng Anh quốc tế).

- Các trường trọng điểm về chất lượng ngoại ngữ phân đầu dạy được các chuyên đề của môn học khác bằng tiếng Anh.

- Phân đầu 30% cán bộ quản lý trường tiểu học, 40% cán bộ quản lý trường THCS, 60% lãnh đạo, cán bộ cơ quan quản lý giáo dục có trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên (tương đương B1).

- Đến năm 2025: Đảm bảo 100% giáo viên ngoại ngữ đạt chuẩn năng lực theo yêu cầu cấp học. Có 98% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt bậc 1/6 (A1) trong đó có ít nhất 15% học sinh đạt bậc 2/6 (A2); 90% học sinh tốt nghiệp THCS đạt bậc 2/6 (A2) trong đó có ít nhất 10% học sinh đạt bậc 3/6 (B1) hoặc quy đổi theo các đánh giá quốc tế tương đương có giá trị.

- Khuyến khích ít nhất 10% giáo viên, học sinh/năm thi đạt chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế (IELTS, Cambridge, Flyers, Movers, HSK...).

2.4. Giáo dục STEM, STEAM: 100% các trường tổ chức dạy học theo định hướng giáo dục STEM; hằng năm tổ chức tối thiểu 1 cuộc thi hoặc ngày hội về giáo dục STEM tích hợp với công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT. 100% giáo viên phụ trách các Câu lạc bộ STEM được tập huấn chuyên sâu về giáo dục STEM. Hàng năm, tổ chức tối thiểu 01 cuộc thi, ngày hội các cấp về Tin học tích hợp giáo dục STEM, STEAM,...

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chuyển đổi số

- Làm thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về công tác chuyển đổi số. Lựa chọn 140 cán bộ, giáo viên tham gia các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số. Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố trên cổng thông tin điện tử, Fanpage của ngành, của các đơn vị.

- Bồi dưỡng cho 100% đội ngũ kỹ năng UD CNTT đáp ứng chuẩn ứng dụng cơ bản (Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT), kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin trong nhà trường. Đưa nội dung giáo dục công nghệ thông tin, kỹ năng số, chuyển đổi số vào 100% trường phổ thông.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT. Xây dựng được hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu.

- Đầu tư mới, hiện đại, đồng bộ các phòng học, phòng chức năng phục vụ cho công tác chuyển đổi số trong trường học. Tự động hoá trống báo, hệ thống tưới cây, điện chiếu sáng...

- Đầu tư hệ thống camera giám sát; hệ thống điểm danh cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, kiểm soát người ra/vào bằng camera AI, thẻ học sinh thông minh.

- Nâng cấp đường truyền internet, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng phục vụ cho ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học; phủ sóng tối thiểu từ 4G trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống số đối với ngành Giáo dục bao gồm: Quản lý hồ sơ giáo viên, học sinh; Quản lý điện tử, học và thi online, công bồi dưỡng trực tuyến, sổ điểm và sổ liên lạc điện tử, thư viện điện tử, thanh toán điện tử, phổ cập giáo dục...

2. Xây dựng giáo dục thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo:

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp giải pháp CNTT xây dựng được hệ thống kiểm tra năng lực, thi trực tuyến, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra từ khối lớp 1 đến khối lớp 9, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để phân tích, đối sánh chất lượng, đưa ra điểm mạnh, điểm yếu của từng học sinh.

- Từng bước số hoá tài liệu, giáo trình các môn học; khai thác hiệu quả các nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa.

- Tổ chức các cuộc thi về ứng dụng CNTT: Thiết kế bài giảng e-Learning, giáo viên sáng tạo trên nền tảng CNTT, tổ chức thi kỹ năng ứng dụng CNTT (lựa chọn những mô đun tại Thông tư số 03/2014/BTTTT: Sử dụng máy tính, sử dụng phần mềm tin học văn phòng, sử dụng các phần mềm dạy học,...),...

- Điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường các môn học, bổ sung nội dung kiến thức mới về công nghệ để học sinh được tiếp cận: Internet kết nối vạn vật (IoT), robot thông minh, phương tiện tự hành (xe tự lái), công nghệ in 3D, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ nano, công nghệ sinh học, năng lượng tái tạo,... và nội dung chuyển đổi số vào kế hoạch giáo dục nhà trường các môn học phù hợp; chương trình dạy chứng chỉ Tin học văn phòng chuẩn Quốc tế (MOS, IC3,...) vào kế hoạch giáo dục nhà trường các môn Tin học.

- Giáo viên sử dụng thành thạo bảng thông minh, thiết kế và thường xuyên áp dụng bài giảng e-learning trong dạy học; khai thác và đóng góp cho kho dữ liệu dạy học mở; ứng dụng phần mềm mô phỏng, phần mềm thực hành, thí nghiệm ảo trong dạy học; dạy học tích hợp; dạy học trực tuyến.

- Xây dựng lớp học thông minh sử dụng CNTT (bảng tương tác kết nối hệ thống máy tính bảng hoặc Ipad dành cho học sinh, các thiết bị giáo dục, phần mềm kết nối với phần mềm dạy học, sách giáo khoa điện tử, tài liệu điện tử tương tác,...) tổ chức hoạt động dạy học tương tác và các hoạt động giáo dục thông qua hệ thống bài giảng được số hóa, mô phỏng và kết nối trực tuyến.

- Triển khai giới thiệu cho học sinh làm quen, tiến tới giảng dạy chuyên sâu các ngôn ngữ lập trình bậc cao, học sinh có khả năng lập trình các phần mềm học tập, trò chơi từ đơn giản đến phức tạp.

- Thành lập trung tâm điều hành giáo dục thông minh và trí tuệ nhân tạo AI đặt tại trường THCS Lê Quý Đôn thành phố Lào Cai.

3. Phát triển, đẩy mạnh giáo dục STEM

Tổ chức dạy học STEM qua các bài học tới 100% các lớp trong trường phổ thông (tiếp cận liên môn; các chủ đề, bài học, hoạt động STEM bám sát chương trình của các môn học thành phần).

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, STEAM: Qua hoạt động xây dựng mô hình trường học gắn với thực tiễn, các câu lạc bộ, hợp tác, liên kết giữa

các trường phổ thông với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường chuyên nghiệp, các làng nghề, nghệ nhân...; tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh được khám phá các thí nghiệm, ứng dụng khoa học, kĩ thuật trong thực tiễn đời sống.

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật: Hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kĩ thuật; tổ chức có chất lượng cuộc thi KHKT các cấp, tổ chức câu lạc bộ giáo dục STEM, tổ chức ngày hội STEM, STEAM.

- Chủ trì phát động và tổ chức các cuộc thi dạy học về chủ đề STEM hàng năm; thi trưng bày các sản phẩm STEM giữa trường với trường, cụm trường với cụm trường.

- Thành lập và đào tạo các câu lạc bộ STEM Robotics tham gia thi đấu các cuộc thi lập trình STEM Robotis trong khu vực và quốc tế.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ

- Triển khai chương trình đại trà tiếng Anh 10 năm thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018.

- Nâng cao chất lượng các kỳ thi các cấp và thi tuyển sinh hàng năm; phấn đấu điểm trung bình môn ngoại ngữ thi vào lớp 10 THPT luôn duy trì từ 6,5 điểm trở lên và không có điểm dưới 2; luôn dẫn đầu toàn tỉnh về kết quả thi học sinh giỏi môn ngoại ngữ lớp 9.

- Mở rộng quy mô trường, lớp, số môn học dạy song ngữ (hiện đang là 15 trường Tiểu học, 05 trường THCS); năm 2025 có 21 trường THCS, 10 trường THCS.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu dạy học chương trình ngoại ngữ 10 năm và dạy Toán, các môn học khác bằng tiếng Anh.

- Chủ động đào tạo nguồn giáo viên ngoại ngữ có trình độ đại học; bồi dưỡng bình quân 250 lượt giáo viên/năm.

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ đảm bảo 100% học sinh học chương trình tiếng Anh 10 năm; chất lượng học chương trình 10 năm đạt chuẩn theo khung năng lực ngoại ngữ 6 Bậc Việt Nam: 98% khối 5 đạt Bậc 1 (A1), 90% khối 9 đạt Bậc 2 (A2).

- Duy trì số trường dạy tiếng Trung Quốc, tăng quy mô học sinh, nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng học sinh giỏi...

- Thực hiện hội nhập, hợp tác quốc tế tại mỗi cơ sở giáo dục, thúc đẩy giao lưu học hỏi, kết nối trực tuyến; nâng cao trình độ ngoại ngữ giáo viên và học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin hiện đại.

- Nghiên cứu, biên soạn tài liệu ôn tập dành cho học sinh cuối cấp: lớp 5 và lớp 9 trực tuyến (online) và ngoại tuyến (offline). Trang bị phần mềm đánh giá năng lực học sinh thường xuyên, định kỳ; chuẩn bị tốt kiến thức cho học sinh đảm bảo năng lực đầu ra theo cấp học.

- Xây dựng các nguồn học liệu mở trên internet (cung cấp dịch vụ học trực tuyến, tài liệu, giáo trình cho việc dạy và học; ứng dụng công nghệ thông tin để dạy trực tuyến, dạy học/dạy từ xa, qua các video, khảo sát, sát hạch...).

- Từng bước tiến tới xây dựng trung tâm đủ điều kiện khảo thí độc lập về ngoại ngữ (IELTS, Cambridge...); tăng cường kiểm tra, giám sát; đổi mới hình

thức kiểm tra, đánh giá theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin và chuẩn hóa quốc tế.

- Khuyến khích xã hội hóa để dạy tiếng Trung Quốc ở các trường phổ thông trên địa bàn thành phố. Tăng cường dạy và học tiếng Trung Quốc theo hướng giao tiếp, đáp ứng nhu cầu người học. Duy trì dạy học tại trường có đội ngũ giáo viên tiếng Trung Quốc; tăng thêm số lượng học sinh học tự chọn.

Nghiên cứu, mở rộng học tăng cường ngoại ngữ khác (*Hàn Quốc, Nhật Bản, Pháp, Đức...*) tại các cơ sở giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu của người học.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị

- Xây dựng lộ trình, thẩm định giao bổ sung kinh phí từ ngân sách và tăng cường thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp huy động nguồn lực trong và ngoài nước trong việc đầu tư xây dựng các phòng LAB, phòng học STEM phòng học chức năng, phòng học thông minh; bổ sung thay thế nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho việc chuyển đổi số.

- Nâng cấp thay thế hệ thống hạ tầng viễn thông băng thông rộng cáp quang tốc độ; hệ thống wifi, hệ thống mạng không dây ổn định, đồng bộ hiện đại.

(Có biểu nhu cầu đầu tư kèm theo)

2. Huy động nguồn lực, cơ chế chính sách

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao, thay đổi nhận thức về nhiệm vụ chuyển đổi số, số hóa công tác quản lý, vai trò của dạy và học ngoại ngữ trong giai đoạn hội nhập; thu hút sự đóng góp của xã hội vào quá trình giáo dục.

- Phát huy vai trò của trung tâm ngoại ngữ trong việc thu hút giáo viên nước ngoài có trình độ tham gia giảng dạy cho học sinh trên cơ sở tự nguyện.

- Tạo điều kiện và kêu gọi đầu tư từ tư nhân trong việc xây dựng trung tâm trải nghiệm ứng dụng công nghệ cao tại phường Kim Tân phục vụ công tác nghiên cứu, học tập trải nghiệm cho giáo viên và học sinh trong và ngoài thành phố.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hỗ trợ, hợp tác, đầu tư, cung cấp các dịch vụ dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là các chương trình dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức giáo dục trong nước và ngoài nước liên kết mời chuyên gia hỗ trợ công tác tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; xây dựng các phần mềm học tập, kiểm tra, đánh giá online.

- Tham mưu với HĐND tỉnh ban hành các cơ chế hỗ trợ và huy động các nguồn lực đầu tư, tổ chức dịch vụ chất lượng cao, giáo dục thông minh, STEM tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho các cơ sở giáo dục.

3. Phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ

- Sử dụng hiệu quả số lượng đội ngũ hiện có; thực hiện hiệu quả các mục tiêu chỉ tiêu về công tác đào tạo bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, giáo viên tin học, giáo viên có trình độ văn bằng 2 về tiếng Anh theo kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 06/4/2021 của UBND thành phố Lào Cai.

- Tham mưu với UBND tỉnh giao đủ chỉ tiêu biên chế theo định mức. Cân đối số lượng và cơ cấu bộ môn theo từng cấp học phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018; ưu tiên tuyển dụng, tiếp nhận bố trí đủ giáo viên tiếng Anh, giáo viên Tin học, giáo viên có khả năng nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM để bố trí cho các cơ sở giáo dục. Từng bước hoàn thiện hồ sơ điện tử theo quy định.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên chuyên trách, tổ giúp việc, nhóm cốt cán về CNTT - chuyển đổi số là nòng cốt hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục trong việc tập huấn, quản lý, sử dụng các phần mềm. Tiếp cận các chương trình giáo dục cung cấp chứng chỉ tin học quốc tế IC3, MOS cho học sinh phổ thông.

- Phát huy vai trò đội ngũ giáo viên của trường điển hình ngoại ngữ, trường chất lượng cao trên địa bàn thành phố để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ngoại ngữ, hỗ trợ giảng dạy cho học sinh. Có hình thức khuyến khích giáo viên, học sinh tìm kiếm các nguồn học bổng du học; các trường vùng trung tâm thành phố chủ động hợp tác với các trường quốc tế để tạo môi trường giao lưu cho học sinh tự tin, nâng cao năng lực ngoại ngữ và tiếp cận các chuẩn đầu ra của quốc tế.

- Tổ chức hợp đồng, thỉnh giảng người có bằng đại học, thạc sỹ (học bằng tiếng Anh) ở trong nước hoặc nước ngoài, có chứng chỉ tiếng Anh đảm bảo yêu cầu cấp học và có chứng chỉ sư phạm. Hợp đồng, thuê hoặc tuyển dụng giáo viên nước ngoài giảng dạy tại trường phổ thông; thu hút, tiếp nhận, tuyển dụng tình nguyện viên Việt Nam và tình nguyện viên quốc tế để hỗ trợ giảng dạy.

4. Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập

- Tổ chức cho CBQL, giáo viên cốt cán đi tham quan học tập kinh nghiệm tại các địa phương, các cơ sở giáo dục điển hình về chuyển đổi số, giáo dục thông minh, giáo dục STEM, dạy học ngoại ngữ như thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Bình Dương...) và các nước phát triển (Mỹ, Singapore, Hàn Quốc, Nhật, Đức...).

- Liên kết, tổ chức các sân chơi trí tuệ mang tầm cỡ khu vực và quốc tế để nâng cao năng lực về Tin học, Ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh.

- Tổ chức các buổi Hội thảo, tập huấn chuyên môn sâu cho đội ngũ về chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tăng cường nhận thức và kiến thức về lĩnh vực này.

- Thuê chuyên gia về chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc hướng dẫn tập huấn và tư vấn về công tác triển khai thực hiện tại cơ sở.

5. Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo

- Tăng cường ứng dụng các giải pháp giáo dục thông minh trong công tác quản lý, chỉ đạo, dạy và học.

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành đảm bảo đồng bộ, từng bước hiện đại, hiệu quả cao trong thực hiện cải cách hành chính ngành GD&ĐT. Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice); chữ ký số; 100% các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp ở mức độ 3, mức độ 4 (VNPT-iGate); cổng thông tin điện tử; phòng họp trực tuyến; thư điện tử của ngành (...@elc.vn) tỉnh Lào Cai cấp (...@laocai.gov.vn) trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; hệ thống website ngành giáo dục và đào tạo.

- Thông qua hệ thống công thông tin điện tử, xây dựng môi trường giao tiếp tương tác giữa phụ huynh học sinh với nhà trường và các cơ sở giáo dục thông qua các phương tiện truyền thông điện tử như mạng máy tính, các thiết bị di động (điện thoại di động, máy tính bảng,...) nhằm nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội qua đó nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

- Cập nhật thư viện số dùng chung (bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác); các trường xây dựng được trang thông tin điện tử (website) liên thông với Cổng thông tin của ngành Giáo dục & Đào tạo (GD&ĐT).

V. NHU CẦU, KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Dự báo nhu cầu vốn đầu tư: Tổng nhu cầu kinh phí: **81.930,5 triệu đồng**; trong đó ngân sách nhà nước đảm bảo 63.490,5 triệu đồng; xã hội hóa 18.440 triệu đồng.

2. Dự báo khả năng huy động các nguồn vốn

- Ngân sách tỉnh bố trí: 22% tương đương 18.238 triệu đồng;
- Ngân sách thành phố bố trí: 55% tương đương 45.252,5 triệu đồng
- Kinh phí xã hội hóa bố trí: 23 % tương đương **18.440** triệu đồng.

(Có biểu dự toán kinh phí đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu cho UBND thành phố triển khai thực hiện kế hoạch. Đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; tham mưu với UBND thành phố tiến hành sơ kết, tổng kết theo từng giai đoạn.

Chủ trì và phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng ban có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết từng năm (Kế hoạch của Phòng GD&ĐT), theo dõi tiến độ, báo cáo, đề xuất với UBND tỉnh, thành phố và các sở, ngành chức năng về chủ trương, giải pháp cũng như kinh phí Nhà nước đầu tư hàng năm để triển khai thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện và quản lý sử dụng hiệu quả các nguồn huy động và đầu tư cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với Phòng GD&ĐT, các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định dự toán chi tiết, cân đối ngân sách, phân bổ vốn đầu tư thực hiện kế hoạch theo từng năm và tham gia vận động các nguồn lực khác cho việc thực hiện kế hoạch; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của thành phố.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin: Chủ trì, phối hợp với Phòng GD&ĐT hàng năm tổng hợp các hoạt động ứng dụng CNTT vào kế hoạch ứng dụng CNTT của thành phố; tham gia ý kiến, thẩm định về khả năng, năng lực và cách thức triển khai công tác chuyển đổi số lĩnh vực GD&ĐT đảm bảo phù hợp đồng bộ với hệ thống chung của thành phố.

4. Phòng Nội vụ: Phối hợp với Phòng GD&ĐT tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ; tham mưu với UBND tỉnh giao đủ biên chế theo quy định.

5. Các trường mầm non, phổ thông: Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả; Huy động các nguồn lực trong nhân dân, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn...bổ sung nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch. Tiếp nhận quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất thiết bị và nguồn kinh phí được giao hằng năm. Đẩy mạnh việc đào tạo bồi dưỡng đội ngũ đặc biệt là đội ngũ có chuyên sâu về chuyên đổi số và giáo dục STEM, giáo viên ngoại ngữ.

6. Các đơn vị cung cấp dịch vụ: Nâng cấp đường truyền Internet có dây đến các trường đang sử dụng dịch vụ 3G, 4G; hỗ trợ, cung cấp các giải pháp giáo dục thông minh cho ngành Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyển giao kỹ thuật và hỗ trợ kịp thời giúp các cơ sở giáo dục quản lý sử dụng trang thiết bị, phần mềm hiệu quả, đồng bộ.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số, đẩy mạnh giáo dục STEM, giáo dục thông minh; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ thành phố Lào Cai, giai đoạn 2021-2025 của UBND thành phố Lào Cai, đề nghị các cơ quan đơn vị căn cứ triển khai thực hiện (Kế hoạch này thay thế kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 09/4/2019 của UBND thành phố về nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học ngoại ngữ tin học và hoạt động hội nhập giáo dục thành phố Lào Cai giai đoạn 2019-2025 và kế hoạch số./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy, HĐND TP;
- Các Sở: GD&ĐT; Tài chính;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Các Phòng, ban TP;
- Các trường mầm non, phổ thông;
- Lưu VT, GD&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Đăng Khoa